

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 262/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: khu B, phường H, tỉnh Quảng Ninh

2. Chị Đinh Thị D, sinh năm 1988

Nơi cư trú: tổ X, khu Y, phường H, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D đăng ký kết hôn ngày 23/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh). Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D có 02 con chung là Nguyễn Thị Tùng L, sinh ngày 30/4/2012 và Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 03/4/2019. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: Chị Đinh Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Tùng L đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Quốc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quỳnh C đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D không vay nợ chung với cơ quan, tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D thỏa thuận anh Nguyễn Quốc H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[6] Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cũng như toàn bộ các vấn đề khác. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 08/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Tùng L, sinh ngày 30/4/2012 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Quốc H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 03/4/2019 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị D không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Quốc H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002807 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Anh H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường H, tỉnh Quảng Ninh (ĐKKH số 75/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hương